

Bản án số: 69/2020/HS-PT

Ngày: 9-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Vinh

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Gia Lương
Ông Nguyễn Trung Thông

- *Thư ký phiên tòa:* Nguyễn Quốc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Hồng Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 9/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/TLPT-HS ngày 21/01/2020 đối với bị cáo Lê Văn D do có kháng cáo của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Tổng công ty cổ phần B do ông Lê Văn Th – Tổng giám đốc – đại diện theo pháp luật với bản án hình sự sơ thẩm số: 100/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn D. Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam. Sinh năm 1980. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: B, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 06/12; Họ và tên bố: Lê Xuân C, sinh năm 1954 (đã chết); Họ và tên mẹ: Vi Thị B, sinh năm 1954. Hiện ở B, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Gia đình có 05 chị em, bản thân là thứ ba; Họ và tên vợ: Lãng Thị H, sinh năm 1983. Hiện ở B, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Bị cáo có 01 con sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/5/2019.

Hiện đang chấp hành án tại trại giam Quảng Ninh, địa chỉ: Hồng Thái Đông, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (có mặt).

- *Bị hại:* Tổng Công ty đường sắt Việt Nam

Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Sỹ M, Phó Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Đăng N, Phó Giám đốc chi nhánh Khai thác đường sắt HL (vắng mặt)

Địa chỉ: số X, đường G, phường Ng, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

- *Bị hại, đồng thời là bị đơn dân sự:* Công ty TNHH Thống Nhất

Đại diện theo pháp luật: ông Phùng Ngọc H, Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: ông Phùng Ngọc Nguyên, Phó Giám đốc (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã TD, huyện L, tỉnh Bắc Giang

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty B Bắc Giang

Đại diện theo pháp luật: ông Vũ Hải L, Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn Kh, Phó Giám đốc (vắng mặt)

Địa chỉ: số Y, đường H, phường Th, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Cù Huy Ch, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: số E, ngõ U, đường Tr, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Người kháng cáo: Tổng công ty cổ phần B do ông Lê Văn Th – Tổng giám đốc – đại diện theo pháp luật, ủy quyền cho ông Nguyễn Quốc H (SN 1969), chức danh nhân viên phòng nghiệp vụ Công ty B Bắc Giang. Địa chỉ số O, đường H, phường Th, thành phố B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn D, sinh năm 1980 ở thôn B, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn có giấy phép lái xe ô tô hạng FC, làm lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Thống Nhất, có địa chỉ tại thôn P, xã H, huyện L. Chiều ngày 19/02/2019, sau khi trả hàng xong D điều khiển xe ô tô đầu kéo 29C- 340.23 kéo theo sơ mi rơ moóc tải 98R-013.04 đi từ Trung Quốc theo Quốc lộ 1A về đổ dầu tại cây xăng Thống Nhất ở phố Giỏ, xã TD, huyện L rồi vào xưởng sửa chữa ô tô của Công ty sửa chữa cơ khí Hợp M ở thôn TT, xã Ph, huyện L để đỗ nghỉ. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, D điều khiển xe ô tô đi hướng Hà Nội - Lạng Sơn đến địa phận thôn TT, xã Ph, huyện L thì chuyển hướng rẽ trái qua đường ngang dân sinh cắt qua tuyến đường sắt Hà Nội – Lạng Sơn (đoạn đường không có đèn tín hiệu, rào chắn và chuông báo hiệu đường sắt) để vào xưởng công ty Hợp M. Cùng lúc này, Tàu khách ký hiệu ĐĐ6 do anh Cù Huy Ch, sinh năm 1984 ở thị trấn B, huyện BL, tỉnh Hà Nam làm lái tàu điều khiển đầu máy D9E-214 của chi nhánh xí nghiệp đầu máy Yên Viên kéo theo 06 toa xe chở khách đi hướng Lạng Sơn – Hà Nội đến gần. D khai, trước khi chuyển hướng rẽ trái vào xưởng Công ty Hợp M thì D có xinhan trái, quan sát không thấy có phương tiện nào từ trong xưởng công ty Hợp M đi ra nên đã điều khiển xe ô tô đi qua đường sắt nhưng D không quan sát phía bên phải đường sắt hướng Lạng Sơn – Hà Nội. Khi đầu kéo xe ô tô của D đi đến giữa đường ray thì D phát hiện thấy tàu ĐĐ6 hướng Lạng Sơn – Hà Nội đi đến cách đầu kéo xe ô tô khoảng 10m thì D đạp ga cho xe ô tô tăng tốc để vượt qua đường sắt. Khi đầu kéo 29C-340.23 vừa qua khỏi đường ray thì bị đầu máy D9E-214 của tàu đâm vào sườn bên phải của đầu kéo và sơ mi rơ moóc. Hậu quả: Xe ô tô của D bị văng sang bên phải theo hướng Lạng Sơn- Hà Nội ra khỏi đường sắt, đầu xe quay hướng Lạng Sơn, đuôi xe quay hướng Bắc Giang; Tàu ĐĐ6 di chuyển một đoạn thì dừng lại; xe ô tô, đầu máy D9E-214 và nhiều thiết bị, phụ kiện đường sắt bị hư hỏng nặng; D bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện L đến ngày

20/02/2019 thì ra viện (bị thương tích đỉnh đầu, gãy cẳng chân trái). Ngày 30/5/2019, Cơ quan điều tra bắt Lê Văn D theo Lệnh bắt bị can để tạm giam.

*** Khám nghiệm hiện trường xác định(BL: 54- 55):**

Hiện trường được khám nghiệm theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội (Bắc – Nam):

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn tại km 57 + 925 tuyến đường sắt Lạng Sơn – Hà Nội thuộc khu gian phố Tráng- Bắc Giang, địa phận thôn TT, xã Ph, huyện L. Đường sắt có 03 ray, chạy song song với Quốc lộ 1A, khổ lớn (02 ray ngoài cùng) 1,435m. Phía Bắc tiếp giáp với Ga phố Tráng; phía Nam tiếp giáp với ngã 3 đường đi vào công thôn TT, xã Ph, huyện L; phía Đông tiếp giáp với Quốc lộ 1A; phía Tây tiếp giáp với xưởng sửa chữa ô tô Công ty sửa chữa cơ khí Hợp M. Hiện trường giao với đường ngang dân sinh nối từ Quốc lộ 1A vào xưởng Công ty Hợp M. Đầu đường ngang tiếp giáp Quốc lộ 1A rộng 12,50m; đường ngang cắt qua lòng đường sắt rộng 6,50m; đường sắt thấp hơn mặt đường Quốc lộ 1A 0,60m. Đoạn đường ngang không có đèn tín hiệu, rào chắn và chuông báo hiệu. Hai đầu đường (phía Bắc và phía Nam) nút giao giữa Quốc lộ 1A và đường ngang có biển báo hiệu đường giao nhau với đường sắt không có gác chắn. Đầu phía Tây đường ngang có biển cảnh báo nguy hiểm “Chú ý tàu hỏa dừng lại quan sát”;

- Xe ô tô đầu kéo 29C- 340.23 kéo theo sơ mi rơ moóc tải 98R-013.04, phần đầu kéo đổ tự nhiên trên mái đường và rãnh thoát nước bên phải đường sắt; đầu xe quay phía Bắc, đầu bên phải trục bánh số 01 cách mép ray ngoài cùng bên phải về phía Bắc là 0,7m và cách đến mép đường trái của đường phụ hướng Quốc lộ 1A vào xưởng Công ty Hợp M là 9,2m và cách tâm đường ngang tại vị trí ray ngoài cùng bên phải hướng Bắc là 12,40m; sơ mi rơ moóc và container bị đổ lật nghiêng trái bật tuột khỏi đầu kéo trên rãnh thoát nước và hành lang bên phải đường sắt, đầu bên trái trục bánh số 06 cách ray ngoài cùng bên phải 3,0m và cách đến đầu bên phải trục số 03 đầu kéo về phía Bắc 17,20m, ký hiệu là (1);

- Tàu khách ĐĐ6, đầu máy D9E-214 kéo theo 06 toa khách đổ tự nhiên trên lòng đường sắt, đầu tàu hướng phía Nam. Đầu máy bị chệch 02 trụ bánh phía trước sang trái, cách đường ray 20cm và cách đầu bên trái trục bánh số 06 sơ mi rơ moóc về phía Tây Bắc 16,0m, ký hiệu là (2);

- Trên hiện trường để lại các dấu vết sau:

+ Đám vết cày xước, lở đất, đá và đập lát cỏ trên hai mép đường ngang dân sinh, hành lang đường rãnh thoát nước bên phải đường sắt có chiều hướng Tây Bắc- Đông Nam, dài 35,70m, chỗ rộng nhất 3,50m. Tâm đầu đám vết cách ray ngoài cùng bên phải 7,10m và trùng với mép bên trái đường ngang, cuối vết kết thúc tại vị trí đầu bên trái trục bánh số 06 sơ mi rơ moóc, ký hiệu là (3);

+ Cột biển cảnh báo nguy hiểm “Chú ý tàu hỏa dừng lại quan sát” bằng kim loại ở đầu phía Tây đường ngang bị cong, gập tại vị trí cách đất 70cm; chân cột cách mép ray ngoài cùng bên phải 6,10m và cách tâm đầu vết số (3) về phía Tây Bắc 1,80m, ký hiệu là (4);

+ Đám vết dầu và vết cày vỡ các thanh tà vẹt trong lòng đường sắt chiều hướng Bắc Nam dài 52,0m, chỗ rộng nhất đám vết 90cm, vết đơn rộng nhất 15cm. Tâm đầu đám vết cách ray ngoài cùng bên phải 1,10m, cuối đám vết kết thúc tại mép trước đầu máy D9E- 214, ký hiệu là (5).

*** Khám đầu máy D9E-214 (BL: 99- 100):**

- Phần trước đầu máy bị tì nén bẹp méo, cong vênh, biến dạng kim loại, kích thước (2,80 x 2,20)m chiều từ trước về sau; sàn lan can phía trước bên phải bị bật võ, biến dạng kim loại, kích thước (8,90 x 1,40)m; gãy khuyết toàn bộ lan can phía trước đầu máy; vỏ, cánh cửa bên trái buồng máy và thành bàn máy bị bẹp méo, cong vênh biến dạng, chiều từ trước về sau; vỏ cánh cửa bên phải buồng máy và thành bàn máy bị bẹp méo, cong vênh biến dạng, chiều từ trước về sau, tổng kích thước (2,90 x 2,50)m; lan can phía sau đầu máy bị xô nghiêng, cong vênh.

*** Khám xe ô tô đầu kéo 29C- 340.23 kéo theo sơ mi rơ moóc tải 98R- 013.04 (BL 101- 102):**

Xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 29C-340.23, nhãn hiệu CAMC, loại xe đầu kéo, tải trọng 37.070kg; sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 98R- 013.04, nhãn hiệu CIMC, khối lượng hàng 29.015kg. Các dấu vết tập trung ở sườn bên phải xe ô tô đầu kéo và sơ mi rơ moóc, cụ thể:

- Khung nóc sườn ca bin phía trước bên phải bị tỳ nén, chà sát, bẹp lõm kim loại, xước sơn bám dính chất màu xanh, chiều từ phải sang trái, từ trước về sau, kích thước (160 x 60)cm, tâm vết cách đất 335cm; kính chắn gió cửa lên xuống phía trước bên phải bị tỳ nén, vỡ khuyết khỏi xe; khung cánh cửa bị tỳ nén cong vênh, chùn bẹp kim loại, chiều từ phải sang trái, từ trước về sau, kích thước (250 x 60)cm, tâm cách đất 240cm; tấm chống nóng phía trên bên phải ca bin bị tỳ nén, dập vỡ xước sơn, kích thước (40 x 20)cm, chiều từ trước về sau, từ phải sang trái, tâm vết cách đất 360cm; góc phải kính chắn gió phía trước ca bin bị tỳ nén, dập vỡ, kích thước (50 x 80)cm, chiều từ phải sang trái, tâm vết cách đất 230cm; cánh cửa lên xuống phía trước bên trái bị cong chùn, kích thước (60 x 60)cm, chiều từ ngoài vào trong; gương chiếu hậu bên phải bị tỳ nén dập vỡ, gãy khuyết mặt gương rời khỏi xe;

- Mặt ngoài thành bên phải sơ mi rơ moóc bị tỳ nén, bẹp lõm kim loại, xước sơn, bám dính nhiều tạp chất màu xanh, kích thước (330 x 240)cm, chiều từ trước về sau, tâm vết cách đất 270cm, chiều từ phải sang trái; gầm bệ, giá đỡ của rơ moóc bị tỳ nén chùn bẹp kim loại, xước sơn, kích thước (500 x 120)cm, chiều từ trước về sau; giá kim loại bảo vệ phía ngoài quả lốp dự phòng ở sườn phải rơ moóc bị tỳ nén, bẹp kim loại, kích thước (170 x 60)cm, chiều từ phải sang trái; téc đựng nước phía dưới bên phải rơ moóc bị tỳ nén, bẹp lõm kim loại, kích thước (230 x 30)cm, chiều từ phải sang trái; giá kim loại bảo vệ phía dưới sườn trái rơ moóc bị tỳ nén, cong vênh kim loại bám dính bùn màu nâu đỏ, kích thước (460 x 60)cm, chiều từ ngoài vào trong.

*** Kiểm tra dữ liệu hộp đen (thiết bị theo dõi tốc độ chạy của tàu ĐĐ6) (BL137- 139):**

Kiểm tra dữ liệu trong thiết bị theo dõi tốc độ chạy của đầu máy D9E-214 kéo tàu ĐĐ6 ngày 19/02/2019 xác định: Thời điểm xảy ra tai nạn và dừng hoàn toàn của đầu máy D9E-214 là 17 giờ 55 phút 42 giây ngày 19/02/2019. Tốc độ cao nhất trước thời điểm xảy ra tai nạn là 62km/h lúc 17 giờ 55 phút 10 giây, sau đó đột ngột dừng về 0km/h lúc 17 giờ 55 phút 42 giây.

Tại Quyết định số 55/QĐ-ĐS ngày 21/01/2019, của Tổng Công ty đường sắt Việt Nam về Công lệnh tốc độ số 01- CĐ- 2019 cho phép tàu chạy tại khu gian phố Tráng- Bắc Giang từ km 53 + 00 đến km 65 + 500 là 80km/h.

*** Định giá tài sản thiệt hại (BL 36- 38):**

Ngày 06/5/2019, Cơ quan điều tra có Yêu cầu định giá tài sản số 43 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện L định giá: Giá trị thiệt hại, hư hỏng đối với xe ô tô đầu kéo 29C- 340.23 kéo theo sơ mi rơ moóc tải 98R-013.04; đầu máy D9E-2014 của tàu ĐĐ6; kết cấu, thiết bị, phụ kiện công trình giao thông đường sắt. Tại Kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐ ngày 21/5/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện L, kết luận: Chi phí khắc phục những thiệt hại về tài sản do bị cáo D gây ra đối với xe ô tô đầu kéo 29C-340.23 có giá 207.000.000đ; sơ mi rơ moóc tải 98R-013.04 có giá 75.900.000đ; đầu máy D9E-214 của tàu khách ký hiệu ĐĐ6 có giá 246.000.000đ; kết cấu, thiết bị, phụ kiện công trình giao thông đường sắt có giá 250.000.000đ. Tổng tài sản bị thiệt hại trị giá là 778.900.000đ.

Vật chứng vụ án: Ngày 08/7/2019, Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô đầu kéo 29C- 340.23 kéo theo sơ mi rơ moóc tải 98R-013.04 cho Công ty TNHH Thống Nhất.

Về trách nhiệm dân sự: Tổng Công ty đường sắt Việt Nam yêu cầu Công ty TNHH Thống Nhất bồi thường số tiền 496.000.000đ; Công ty TNHH Thống Nhất yêu cầu Công ty B Bắc Giang chi trả tiền bảo hiểm vật chất đối với ô tô đầu kéo 29C- 340.23 kéo theo sơ mi rơ moóc tải 98R-013.04 với số tiền là 282.900.000đ; chi trả về trách nhiệm dân sự cho Tổng Công ty đường sắt Việt Nam số tiền là 200.000.000đ; đề nghị bị can D bồi thường cho Tổng Công ty đường sắt Việt Nam số tiền còn lại là 296.000.000đ và không yêu cầu bị can D bồi thường thiệt hại đối với Công ty TNHH Thống Nhất. Hiện nay Công ty TNHH Thống Nhất và bị can D chưa bồi thường được gì; Công ty B Bắc Giang chưa chi trả tiền bảo hiểm.

Tổng công ty đường sắt Việt Nam - Do ông Trần Cao Thắng đại diện theo ủy quyền yêu cầu Công ty TNHH Thống Nhất bồi thường số tiền 450.467.500đ. Đối với thiệt hại gián tiếp cho ngành đường sắt gồm: Chi phí của Chi nhánh khai thác đường sắt HL 14.482.500đ; Thiệt hại chậm tàu, phá vỡ biểu đồ chạy tàu 19.518.000đ; Chi phí của Chi nhánh Vận tải đường sắt Bắc Giang 2.444.000đ; Chi phí của toa xe Hàng 9.088.000đ, tổng cộng 45.532.500đ do chưa có tài liệu chứng minh nên Tổng công ty đường sắt Việt Nam không yêu cầu giải quyết trong vụ án.

Công ty TNHH Thống Nhất - Do ông Phùng Ngọc Nguyên đại diện theo ủy quyền yêu cầu Công ty bảo hiểm B trả số tiền bảo hiểm trách nhiệm vật chất đối với xe ô tô đầu kéo 29C-340.23 là 207.000.000đ; sơ mi rơ moóc tải 98R-013.04 là 75.900.000đ, tổng cộng: 282.900.000đ, không yêu cầu bị cáo D bồi thường gì thêm. Đối với yêu cầu bồi thường của Tổng công ty đường sắt Việt Nam thì Công ty TNHH Thống Nhất đề nghị Công ty bảo hiểm B trả số tiền bảo hiểm trách nhiệm dân sự là 200.000.000đ cho Tổng công ty đường sắt Việt Nam; yêu cầu bị cáo D bồi thường số tiền còn lại là 250.467.500đ.

Bản cáo trạng số 81/KSĐT ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo Lê Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên rút một phần quyết định truy tố, cụ thể: rút phần thiệt hại gián tiếp trong thiệt hại về kết cấu, thiết bị, phụ kiện công trình giao thông

đường sắt, tổng cộng 45.532.500đ. Tổng tài sản bị thiệt hại để truy tố bị cáo Lê Văn D trị giá là 733.367.500đ. Với nội dung tình tiết nêu trên, án sơ thẩm số 100/2019/HSST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện L đã xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn D 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2019.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc Công ty B Bắc Giang chi trả tiền bảo hiểm trách nhiệm vật chất đối với xe ô tô đầu kéo 29C-340.23 là 207.000.000đ; sơ mi rơ moóc tải 98R-013.04 là 75.900.000đ, tổng cộng: 282.900.000đ.

Buộc Công ty B Bắc Giang chi trả tiền bảo hiểm trách nhiệm dân sự cho Tổng công ty đường sắt Việt Nam số tiền 200.000.000đ.

Buộc Công ty TNHH Thống Nhất bồi thường cho Tổng công ty đường sắt Việt Nam số tiền 250.467.500đ.

Ngoài ra án còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Án xử xong, ngày 25/12/2019, Tổng công ty cổ phần B do ông Lê Văn Th – Tổng giám đốc – đại diện theo pháp luật kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ phần trách nhiệm dân sự của Bản án sơ thẩm liên quan đến Công ty B Bắc Giang.

Tại phiên tòa hôm nay, Tổng công ty cổ phần B do ông Phạm Quốc H đại diện ủy quyền vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do án sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, không đưa Tổng công ty cổ phần B tham gia tố tụng ảnh hưởng đến quyền lợi của Tổng công ty cổ phần B. Theo phân cấp nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe ô tô thì B Bắc Giang chỉ được giải quyết bồi thường đến 150 triệu đồng/ 1 vụ. Đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét hủy án sơ thẩm phần TNDS liên quan đến B để giải quyết lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá những thiếu sót vi phạm thủ tục tố tụng không đưa tổng công ty B tham gia tố tụng là vi phạm nghiêm trọng đề nghị HĐXX căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 358 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của Tổng công ty cổ phần B hủy một phần án sơ thẩm về trách nhiệm liên quan đến B giải quyết lại theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của Tổng công ty cổ phần B do ông Lê Văn Th – Tổng giám đốc – đại diện theo pháp luật khi xét xử cấp sơ thẩm không đưa tham gia tố tụng, nộp trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 được HĐXX chấp nhận theo thủ tục phúc thẩm.

Bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, không liên quan đến kháng cáo, HĐXX xử vắng mặt theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 351 BLTTHS.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn D thì thấy:

Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 19/02/2019, Lê Văn D có giấy phép lái xe ô tô hạng FC, điều khiển xe ô tô đầu kéo 29C- 340.23 kéo theo sơ mi rơ moóc tải 98R-013.04 của Công ty TNHH Thống Nhất đi từ Quốc lộ 1A hướng Hà Nội - Lạng Sơn chuyển hướng rẽ trái qua đường ngang dân sinh cắt qua km 57 + 925 tuyến đường sắt Hà Nội - Lạng Sơn thuộc khu gian phố Tráng - Bắc Giang thuộc địa phận thôn TT, xã Ph, huyện L (đoạn đường không có đèn tín hiệu, rào chắn và chuông báo hiệu đường sắt) để vào xưởng sửa chữa ô tô của Công ty Hợp M nghỉ. Do D không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không chú ý quan sát và nhường đường cho tàu khách ĐĐ6 do anh Cù Huy Ch, sinh năm 1984 ở thị trấn B, huyện BL, tỉnh Hà Nam làm lái tàu của chi nhánh xí nghiệp đầu máy Yên Viên, Hà Nội đi hướng Lạng Sơn - Hà Nội đi qua. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 4 Điều 25 Luật giao thông đường bộ nên đã bị đầu máy D9E-214 của tàu đâm vào sườn bên phải của xe ô tô. Hậu quả: Xe ô tô của D bị văng sang bên phải theo hướng Lạng Sơn- Hà Nội ra khỏi đường sắt bị thiệt hại 282.900.000đ; đầu máy D9E-214 của tàu bị hư hỏng, thiệt hại 246.000.000đ; kết cấu, thiết bị, phụ kiện công trình giao thông đường sắt bị thiệt hại 204.467.500đ. Tổng tài sản bị thiệt hại trị giá là 733.367.500đ.

Án sơ thẩm số 100/2019/HSST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện L đã xử phạt bị cáo Lê Văn D 3 năm tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 30/5/2019 là tương xứng, đúng pháp luật. Bị cáo chấp nhận án sơ thẩm không kháng cáo, HĐXX không xem xét.

[3] Xét về yêu cầu kháng cáo của Tổng công ty cổ phần B do ông Lê Văn Th – Tổng giám đốc – đại diện theo pháp luật thì thấy:

Án sơ thẩm căn cứ hợp đồng bảo hiểm và các quy định của pháp luật giải quyết buộc B phải chi trả các khoản tiền bảo hiểm do tai nạn phương tiện bị hư hỏng là có căn cứ. Nhưng không đưa Tổng Công ty B tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là thiếu sót, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, ảnh hưởng đến quyền lợi của Tổng công ty. Mặt khác theo văn bản phân cấp số 0064/2018 ngày 06/01/2018 của Tổng công ty B về phân cấp nghiệp vụ công ty thì B Bắc Giang chỉ được giải quyết bồi thường xe cơ giới đến 150 triệu đồng/ 1 vụ. Án sơ thẩm buộc bồi thường tới 482.900.000 đồng nhưng không có ý kiến của Tổng công ty B, không có ủy quyền cho công ty B Bắc Giang tham gia tố tụng trong khi đó công ty B Bắc Giang là công ty thành viên hạch toán phụ thuộc. Những thiếu sót vi phạm của án sơ thẩm là nghiêm trọng, xét thấy hủy một phần trách nhiệm dân sự liên quan đến B để giải quyết lại theo thủ tục chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 358 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của tổng công ty B xử:

[1] Hủy một phần trách nhiệm dân sự của án hình sự sơ thẩm số 100/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang liên quan đến Công ty B Bắc Giang chi trả cho công ty TNHH Thống Nhất tiền bảo hiểm vật chất xe ô tô đầu kéo 29C340.23 là 207 triệu đồng somi romooc 98R013.04 là 75.900.000đ, tổng cộng 282.900.000đ và phần buộc Công ty B Bắc Giang chi trả cho Tổng công ty đường sắt Việt Nam tiền thiệt hại tài sản người thứ 3 là 200 triệu đồng để giải quyết lại theo thủ tục chung.

[2] Về án phí dân sự Công ty B Bắc Giang chưa phải chịu.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Vinh